

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN THỊ THU THỦY

CHÂU VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN
NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX

LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN

Thái Nguyên, năm 2017

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

NGUYỄN THỊ THU THỦY

**CHÂU VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN
NỬA ĐẦU THẾ KỈ XIX**

Chuyên ngành: *Lịch sử Việt Nam*

Mã số: 60.22.03.13

LUẬN VĂN THẠC SĨ NHÂN VĂN

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS Đàm Thị Uyên

Thái Nguyên, năm 2017

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn này là trung thực và chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào. Các thông tin, tài liệu trình bày trong luận văn đã được ghi rõ nguồn gốc.

Thái Nguyên, tháng 4 năm 2017

Tác giả luận văn

Nguyễn Thị Thu Thủy

LỜI CẢM ƠN

Trước tiên tôi xin bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc tới cô giáo - *PGS.TS Đàm Thị Uyên* - người đã tận tình hướng dẫn, chỉ bảo và tạo mọi điều kiện giúp đỡ tôi trong suốt quá trình nghiên cứu và hoàn thành luận văn này.

Tôi xin bày tỏ lòng biết ơn đến các thầy giáo, cô giáo đã tham gia giảng dạy lớp Cao học Lịch sử Việt Nam, những người thầy đã trang bị cho tôi tri thức và kinh nghiệm quý báu trong lĩnh vực khoa học giáo dục.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các thầy cô giáo phòng Đào tạo sau đại học, khoa Lịch sử trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên, các bạn bè đồng nghiệp đã đồng viên, nhiệt tình giúp đỡ tôi và tạo điều kiện thuận lợi cho tôi trong khóa học.

Tôi xin cảm ơn UBND huyện Văn Quan, Phòng Văn hoá Thông tin huyện, Sở Văn hoá Thông tin tỉnh Lạng Sơn; các cơ quan ban ngành, đoàn thể trong huyện Văn Quan, các già làng, trưởng thôn và các gia đình ở Văn Quan đã cung cấp tư liệu, giúp đỡ tôi trong quá trình đi thực tế ở địa phương.

Trong quá trình thực hiện, do còn hạn chế về mặt thời gian cũng như trình độ chuyên môn nên luận văn không thể tránh khỏi những thiếu sót. Rất mong nhận được những ý kiến quý báu của các thầy cô giáo, các nhà khoa học cùng bạn bè, đồng nghiệp!

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Thái Nguyên, tháng 4 năm 2017

Tác giả luận văn

Nguyễn Thị Thu Thủy

MỤC LỤC

Trang

Trang bìa phụ	
Lời cam đoan.....	i
Lời cảm ơn.....	ii
Mục lục	iii
Danh mục các từ viết tắt.....	iv
Danh mục các bảng, biểu đồ	v
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	4
5. Nguồn tư liệu và phương pháp nghiên cứu	4
6. Đóng góp của luận văn	5
7. Cấu trúc của luận văn	6
Chương 1. KHÁI QUÁT VỀ CHÂU VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN	9
1.1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên.....	9
1.2. Lịch sử hành chính của Văn Quan qua các thời kỳ lịch sử	15
1.3. Các thành phần dân tộc	18
1.3.1. Dân tộc Nùng.....	19
1.3.2. Dân tộc Tày	20
1.3.3. Dân tộc Kinh.....	22
1.3.4. Dân tộc Hoa.....	23
1.4.5. Khái quát tình hình chính trị - xã hội	24
Tiểu kết	27
Chương 2. RUỘNG ĐẤT VÀ KINH TẾ CHÂU VĂN QUAN NỬA ĐẦU THẾ KỶ XIX	28
2.1. Ruộng đất.....	28
2.1.1. Tình hình ruộng đất ở miền núi phía Bắc trước thế kỷ XIX	28
2.1.2. Tình hình sở hữu ruộng đất châu Văn Quan đầu thế kỷ XIX theo địa bạ Gia Long 4 (1805).....	30
2.1.3. Tình hình sở hữu ruộng đất châu Văn Quan theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840)	38

2.1.4. So sánh tình hình sở hữu ruộng đất châu Văn Quan nửa đầu thế kỷ XIX theo địa bạ Gia Long 4 (1805) và địa bạ Minh Mệnh 21 (1840).	44
2.2. Hoạt động kinh tế	51
2.2.1. Nông nghiệp	51
2.2.2. Thủ công nghiệp	59
2.2.3. Thương nghiệp	62
2.3. Thuế khóa	63
2.3.1. Thuế khóa thời Gia Long	63
2.3.2. Thuế khóa thời Minh Mệnh	65
Tiểu kết:	67
Chương 3. TÌNH HÌNH VĂN HÓA CHÂU VĂN QUAN NỬA ĐẦU THẾ KỶ XIX	68
3.1. Làng bản, nhà cửa:	68
3.2. Âm thực	72
3.3. Trang phục	74
3.4. Phong tục tập quán	76
3.5. Lễ tết	81
3.6. Tín ngưỡng, tôn giáo	83
3.7. Lễ hội	88
3.8. Văn học và tri thức dân gian	90
Tiểu kết:	96
KẾT LUẬN	97
TÀI LIỆU THAM KHẢO	100
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

ĐHSP:	Đại học Sư phạm
H:	Hà Nội
KHXH:	Khoa học Xã hội
M.s.th.t:	Mẫu, sào, thước, tắc
10.1.3.5:	10 mẫu 1 sào 3 thước 5 tắc
Nxb:	Nhà xuất bản
GS:	Giáo sư
PGS:	Phó giáo sư
TS:	Tiến sĩ
TTLTQG I:	Trung tâm lưu trữ Quốc gia I
GD:	Giáo dục
Tr:	Trang
TCN:	Trước Công nguyên

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU ĐỒ

Bảng 1.1: Thống kê địa danh các tổng, xã của châu Văn Quan thế kỷ XIX	16
Bảng 1.2: Thống kê địa danh các xã, trị trấn, thôn, phố	
Bảng 1.3: Thống kê các dân tộc ở huyện Văn Quan	18
Bảng 2.1. Thống kê tình hình ruộng đất châu Văn Quan theo địa bạ Gia Long 4 (1805)	31
Bảng 2.2: Sự phân hóa ruộng tư của châu Văn Quan theo địa bạ Gia Long 4 (1805)	32
Bảng 2.3: Bình quân sở hữu và bình quân thừa theo địa bạ Gia Long 4 (1805)	33
Bảng 2.4: Sự phân bố ruộng đất của các nhóm hộ theo địa bạ Gia Long 4 (1805)	35
Bảng 2.5: Giới tính trong sở hữu tư nhân theo địa bạ Gia Long 4 (1805)	36
Bảng 2.6: Tình hình sở hữu ruộng tư của các chức dịch theo địa bạ Gia Long 4 (1805)	36
Bảng 2.7: Phân bố ruộng đất của chức sắc theo địa bạ Gia Long 4 (1805)	37
Bảng 2.8: Thống kê tình hình ruộng đất của châu Văn Quan theo địa bạ	38
Bảng 2.9: Thống kê các loại ruộng phân theo đẳng hạng theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840) ..	39
Bảng 2.10: Quy mô sở hữu ruộng đất theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840)	39
Bảng 2.11: Bình quân sở hữu và bình quân thừa theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840) ..	40
Bảng 2.12: Giới tính trong sở hữu tư nhân theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840)	41
Bảng 2.13: Sự phân bố ruộng đất theo nhóm hộ theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840) ..	42
Bảng 2.14: Phân bố ruộng đất của chức sắc theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840)	43
Bảng 2.15: Tình hình sở hữu ruộng đất của các chức sắc theo địa bạ Minh Mệnh 21 (1840) ..	43
Bảng 2.16: So sánh sự phân bố các loại ruộng đất huyện Văn Quan	44
Bảng 2.18: So sánh quy mô sở hữu của các nhóm hộ của 13 xã có địa bạ lập 2 thời điểm Gia Long 4 và Minh Mệnh 21	47
Bảng 2.19: So sánh quy mô sở hữu của các chức sắc	49
Bảng 3.1: Thuế ruộng đất công, tư khu vực 3 thời Gia Long (1805)	64
Bảng 3.2: Thuế ruộng đất công, tư khu vực 3 thời Gia Long (1805)	65
Bảng 3.3: Thuế ruộng của vùng dân tộc thiểu số phía Bắc năm 1843	66
Biểu đồ 2.1: Mối tương quan giữa số chủ và diện tích sở hữu ruộng tư (1805)	32
Biểu đồ 2.2: So sánh quy mô sở hữu của các nhóm hộ của 13 xã có địa bạ lập 2 thời điểm Gia Long 4 và Minh Mệnh 21	46

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Lạng Sơn là một tỉnh miền núi nằm ở phía Đông Bắc của Việt Nam, cách thủ đô Hà Nội 154 km đường bộ và 165 km đường sắt; phía bắc giáp tỉnh Cao Bằng, phía đông bắc giáp Trung quốc, phía đông nam giáp tỉnh Quảng Ninh, phía nam giáp tỉnh Bắc Giang, phía tây nam giáp tỉnh Thái Nguyên, phía tây giáp tỉnh Bắc Kạn. Là nơi cư trú của 7 dân tộc anh em, trong đó người dân tộc Nùng chiếm 42,97%, Tày chiếm 35,92%, Kinh 16,5%, còn lại là các dân tộc Kinh, Dao, Hoa, Sán Chay, H'Mông.... Từ buổi sơ khai của lịch sử, nơi đây đã có người nguyên thủy sinh sống. Đất lành chim đậu, mảnh đất này đã thu hút cư dân từ bốn phương tìm về hội tụ.

Văn Quan là một huyện miền núi có địa hình phức tạp, bị chia cắt bởi các dãy núi đá, núi đất xen kẽ các thung lũng nhỏ và nghiêng theo hướng Tây Nam - Đông Bắc. Trên địa bàn Văn Quan có 2 con sông Kỳ Cùng và sông Mò Phia cùng nhiều khe, suối chảy qua. Văn Quan là huyện nằm ở trung tâm tỉnh Lạng Sơn, Văn Quan cách thành phố tỉnh lỵ khoảng 45 km về phía Tây Nam. Đây là vùng đất có điều kiện tự nhiên tương đối thuận lợi. Đây là nơi sinh sống của nhiều tộc người, có tộc người là cư dân bản địa, có tộc người từ miền xuôi di cư lên, có những tộc người từ Trung Quốc di cư tới do nhiều nguyên nhân khác nhau, nhưng khi đã nhập cư và định cư tại địa phương, họ đã tích cực khai phá, mở mang ruộng đồng, xây dựng làng bản làm nơi sinh cơ, lập nghiệp.

Tình hình cộng cư của nhiều thành phần dân tộc gắn liền với quá trình phát triển lâu dài của đất nước. Việc xây dựng cộng đồng chính trị, xã hội trong lịch sử không tách rời với việc xây dựng cộng đồng quốc gia dân tộc gồm nhiều thành phần dân tộc. Tình hình đó luôn gắn liền và bị chi phối bởi yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung, từng vùng miền nói riêng và bởi yêu cầu chống ngoại xâm, bảo vệ biên cương của Tổ quốc.

Trong công cuộc phát triển kinh tế xã hội ở các vùng dân tộc miền núi nói chung và tỉnh Lạng Sơn nói riêng, Đảng và Nhà nước rất quan tâm đến việc xây dựng và phát triển kinh tế ở các vùng dân tộc thiểu số. Việc phân bố lại dân cư gắn với xây dựng các vùng kinh tế nhằm khắc phục dần sự cách biệt về kinh tế xã hội giữa các dân tộc, khai thác mọi tiềm năng của đất nước, đảm bảo an ninh quốc phòng, đồng thời góp phần bảo vệ môi trường sinh thái.

Ngày nay, công cuộc đổi mới đất nước, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ tổ quốc Xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu: “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” là sự nghiệp của toàn xã hội, toàn dân tộc trong đó có nhân dân các dân tộc Văn Quan.

Bản thân tác giả là người dân ở địa phương khác, cũng như bao người dân khác sinh sống trên đất nước Việt Nam đều mong muốn hiểu biết thêm về một thời kỳ lịch sử: Tình hình kinh tế, chính trị, xã hội cũng như đời sống tinh thần phong phú của nhân dân các dân tộc Văn Quan nửa đầu thế kỷ XIX.

Vì thế tôi lựa chọn đề tài “*Châu Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn nửa đầu thế kỷ XIX*” làm luận văn nghiên cứu khoa học của mình.

2. Lịch sử nghiên cứu vấn đề

Trong quá trình nghiên cứu đề tài, chúng tôi đã tiếp cận được với một số tác phẩm của các tác giả có liên quan đến đề tài nghiên cứu, trong đó có thể kể đến một số công trình nghiên cứu sau:

Trước hết là cuốn: “*Đất nước Việt Nam qua các đời*” của tác giả Đào Duy Anh, Nxb Thuận Hóa, Huế, xuất bản năm 1994. Đây là tác phẩm tập trung nghiên cứu địa lý hành chính, cương vực của nước Việt Nam và vị trí các khu vực hành chính trải qua các đời, từ thời Văn Lang – Âu Lạc, qua thời kỳ Bắc thuộc, trải đến thời tự chủ và cho đến thời nhà Nguyễn. Với công tác nghiên cứu công phu, khối lượng sách tham khảo đồ sộ, Đào Duy Anh đã vẽ nên bức tranh rộng lớn, mô tả sự phát triển và biến đổi của lãnh thổ Việt Nam kéo dài suốt gần hai thiên niên kỷ, là công trình nghiên cứu đầy đủ, hệ thống về lãnh thổ Việt Nam.

Cuốn *Lịch sử chế độ phong kiến Việt Nam, đại cương lịch sử Việt Nam* đã đề cập khái quát về chính sách kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của mỗi triều đại trong từng thời kỳ lịch sử, đồng thời đưa ra những hệ quả của chính sách đó đối với tình hình nước ta.

Tác phẩm *Tình hình ruộng đất nông nghiệp và đời sống nông dân dưới triều Nguyễn* xuất bản năm 1997, tại Nxb Thuận Hóa (Huế) do Trương Hữu Quỳnh và Đỗ Bang chủ biên đã nghiên cứu một cách sâu sắc về vấn đề ruộng đất và đời sống nông dân dưới triều Nguyễn.

Cuốn *Chính sách dân tộc của các triều đại phong kiến Việt Nam (thế kỷ XI đến giữa thế kỷ XIX)* của tác giả Đàm Thị Uyên xuất bản năm 2007, Nxb Văn hóa dân tộc,